

Số: 14988 /HD-UBND

Cử Chi, ngày 17 tháng 11 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Về trình tự, thủ tục, hồ sơ xét danh hiệu thi đua và khen thưởng phong trào thi đua yêu nước năm 2023

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 17080/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ủy quyền điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét danh hiệu thi đua và khen thưởng năm 2023, cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC

1. Nguyên tắc thi đua:

a) Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, thành tích trong các phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua; tập thể có cá nhân bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên không được xét thi đua.

c) Mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích là căn cứ để xét công nhận danh hiệu thi đua và xét khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền khen thưởng quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

a) Đối với hình thức khen thưởng cấp thành phố và khen thưởng cấp Nhà nước: việc đánh giá, công nhận thành tích và đề nghị cấp trên khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng có trách nhiệm công khai cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” trên phương tiện thông tin thuộc thẩm quyền quản lý. Việc lấy ý kiến của nhân dân trên phương tiện thông tin và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trước khi quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

c) Căn cứ đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được của cá nhân, tập thể để đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức phù hợp. Quan tâm khen thưởng cá nhân, tập thể từ yếu kém, phấn đấu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác. Không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để đề nghị nâng mức khen thưởng lần sau. Không nhất thiết khen thưởng lần sau phải cao hơn lần trước. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu (phần đầu đạt tỷ lệ từ 50% trở lên).

d) Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

đ) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cá nhân, tập thể đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ của các cơ quan có thẩm quyền.

e) Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn tặng hình thức mức hạng nào thì xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng thưởng hình thức đó, không đề nghị tặng hai loại Huân chương hoặc tặng Huân chương và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cùng một thành tích.

g) Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo quy định chung.

h) Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

i) Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

k) Đối với khen thưởng theo chuyên đề: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương khác khi tiến hành sơ kết, tổng kết thi đua theo chuyên đề.

l) Đối với khen thưởng đột xuất: Không xét khen thưởng đột xuất đối với cá nhân, tập thể thực hiện công việc được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch đã định trước.

II. ĐỐI TƯỢNG, THẨM QUYỀN XÉT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng xét danh hiệu thi đua và khen thưởng

a) Cá nhân: Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn, có thời gian làm việc từ 10 tháng trở lên kể từ ngày đơn vị ký hợp đồng).

b) Tập thể: Gồm các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Trung tâm Chính trị huyện, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

2. Thẩm quyền xét danh hiệu thi đua và khen thưởng

a) Giấy khen: Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích huyện xét tặng cho các tập thể và cá nhân có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ trong phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương hoặc do Cụm trưởng, Khối trưởng các cụm, khối thi đua tích cực triển khai đầy đủ và bảo đảm các hoạt động cụm, khối trong năm.

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” đối với các cơ quan, đơn vị gồm: Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Trung tâm Chính trị huyện, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

c) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” (hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận đối với cá nhân thuộc Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Trung tâm Chính trị huyện, các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện xét công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến đối với viên chức, người lao động tại đơn vị sự nghiệp (theo Quyết định số 14902/QĐ-UBND ngày

10 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện xét công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến đối với viên chức, người lao động tại đơn vị sự nghiệp).

- Đối với cán bộ, công chức, nhân viên ủy nhiệm thu thuế, bảo vệ dân phố, công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn; công nhân, nông dân, người lao động thuộc quản lý của xã, thị trấn: do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ cấp Thành phố trở lên:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ cấp Thành phố trở lên đối với cá nhân thuộc Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Trung tâm Chính trị huyện, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Công ích huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Trường hợp cá nhân, tập thể cơ quan Khôi Nội chính và các cơ quan do ngành dọc cấp trên quản lý: thuộc thẩm quyền xét và đề nghị khen thưởng của ngành dọc cấp trên (kể cả danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng). Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ xem xét, tặng giấy khen đối với tập thể đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần phát triển phong trào thi đua trên địa bàn huyện hoặc hiệp ý đề nghị khen thưởng theo yêu cầu của ngành dọc cấp trên.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Các danh hiệu thi đua:

a) Cá nhân:

- Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến (đối với lực lượng vũ trang nhân dân);
- Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- Chiến sĩ thi đua Thành phố;
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b) Tập thể:

- Tập thể Lao động tiên tiến;
- Tập thể Lao động xuất sắc;
- Cờ Thi đua Thành phố;
- Cờ Thi đua của Chính phủ.

2. Các hình thức khen thưởng:

- Giấy khen;
- Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba.

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện công nhận các danh hiệu thi đua:

1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”:

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” được xét tặng cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức nêu trên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;
- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

c) Trong quá trình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” cần lưu ý:

- Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

- Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và phải có ý kiến nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái.

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;
- Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.
- Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”.

1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố”:

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, công nhận.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” được xét tặng vào năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

1.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố”.
- Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc. Sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu (đối với Lực lượng vũ trang) phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

- Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận. Việc công nhận mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu và phạm vi ảnh hưởng do Bộ trưởng Bộ Công an hoặc Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, công nhận.

1.5. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”:

Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.6. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”:

a) Về tiêu chuẩn:

Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng” được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”;
- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

b) Đối tượng xét duyệt:

Gồm phòng, ban huyện và tương đương; các đơn vị trực thuộc huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; lực lượng Công an xã, thị trấn (nơi không bố trí công an chính quy), Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn.

1.7. Danh hiệu “Cờ Thi đua Thành phố”:

a) Danh hiệu “Cờ Thi đua Thành phố” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể xuất sắc nhất cụm, khối thi đua do thành phố tổ chức;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc thành phố học tập;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

b) Đối tượng xét tặng “Cờ Thi đua Thành phố” là các tập thể do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tổ chức phân chia thành các cụm, khối thi đua. Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc để được xét tặng “Cờ Thi đua Thành phố” phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh giữa các đơn vị trong cụm, khối thi đua.

c) “Cờ Thi đua Thành phố” xét tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do thành phố phát động, được đánh giá suy tôn khi sơ kết, tổng kết phong trào từ 03 năm trở lên.

1.8. Danh hiệu “Cờ Thi đua của Chính phủ”:

“Cờ Thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể sau:

- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua cấp thành phố được bình xét từ cụm, khối thi đua thuộc thành phố hàng năm gồm: có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; có nhân tố mới, mô hình mới cho các cơ quan, đơn vị khác học tập; nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

- Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Trung ương phát động, được đánh giá bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết phong trào từ 05 năm trở lên.

- Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ Thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ Thi đua Thành phố”.

- Trên cơ sở số lượng được tặng “Cờ Thi đua Thành phố” do các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố đề nghị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố xét chọn các tập thể đứng nhất các ngành, lĩnh vực để đề nghị tặng “Cờ Thi đua của Chính phủ”.

2. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng:

2.1. Giấy khen:

a) Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

b) Giấy khen để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Được xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”.

2.2. Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) “Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố” để tặng cho cá nhân:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) “Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố” để tặng cho tập thể:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt 02 lần danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

2.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

a) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh (thành phố), đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh (thành phố), đoàn thể trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (hoặc Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể trung ương) và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng Giấy khen trở lên.

b) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh (thành phố), đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh (thành phố), đoàn thể trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.4. “Huân chương Lao động” hạng Ba:

a) “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

b) “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.5. “Huân chương Lao động” hạng Nhì

a) “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

b) “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.6. “Huân chương Lao động” hạng Nhất

a) “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng

kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

b) “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

V. QUY TRÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Bước 1:

- Căn cứ đăng ký thi đua đầu năm và kết quả xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2023, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức họp cơ quan xét hoặc chỉ đạo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị họp xét với nội dung: phổ biến quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện bình xét danh hiệu thi đua và đề nghị khen thưởng (gồm danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Cuộc họp phải đảm bảo có sự tham dự của trên 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị hoặc trên 2/3 tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham dự.

2. Bước 2:

- Sau khi Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị phổ biến điều kiện, tiêu chuẩn xét thi đua, khen thưởng, đại diện cơ quan, đơn vị thông qua danh sách các cá nhân, tập thể đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bình xét thi đua, khen thưởng trong năm.

- Sau khi thống nhất danh sách, cơ quan, đơn vị hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tiến hành bỏ phiếu kín bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể (bình xét cá nhân trước, tập thể sau). Trong đó cần lưu ý:

+ Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Cờ Thi đua Thành phố” và các hình thức khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu bầu đạt trên **50% trở lên**, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng hoặc tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị (nếu thành viên Hội đồng hoặc cơ quan, đơn vị vắng mặt thì phải lấy ý kiến bằng văn bản).

+ Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” và các danh hiệu vinh dự Nhà nước phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ **90% trở lên**, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng hoặc tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị (nếu thành viên Hội đồng hoặc cơ quan, đơn vị vắng mặt thì phải lấy ý kiến bằng văn bản).

3. Bước 3:

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị công khai kết quả bình xét thi đua, khen thưởng, hoàn tất hồ sơ đề nghị khen thưởng; trường hợp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị họp xét, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải thống nhất với cấp ủy, công đoàn cơ sở cùng cấp trước khi ký hồ sơ đề nghị khen thưởng.

VI. HỒ SƠ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Thành phần hồ sơ:

1.1. Văn bản và danh sách đề nghị khen thưởng (*theo mẫu*).

1.2. Biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị hoặc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (*nơi có thành lập Hội đồng*); Biên bản thể hiện đầy đủ tỷ lệ bình xét đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

1.3. Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân (*theo mẫu*) và báo cáo thành tích hoàn chỉnh của tập thể theo mẫu 1 (*đính kèm*) và của cá nhân theo mẫu 2 (*đính kèm*), với số lượng như sau:

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: 01 bộ bản chính;
- Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố: 02 bộ bản chính;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 05 bộ bản chính;
- Huân chương Lao động các loại: 06 bộ bản chính;
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 01 bộ bản chính;
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua Thành phố: 02 bộ bản chính;
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc: 06 bộ bản chính;
- Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc: 02 bộ bản chính;

- Danh hiệu Cờ Thi đua Thành phố: 02 bộ bản chính;
- Danh hiệu Cờ Thi đua của Chính phủ: 05 bộ bản chính.

1.4. Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua Thành phố” và “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

1.5. Photo bảng tổng hợp đăng ký thi đua đầu năm 2023 và bảng tổng hợp kết quả xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2023 của cơ quan, đơn vị.

Riêng các trường hợp là đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước hoặc cá nhân lãnh đạo đơn vị, ngoài các hồ sơ trên cần phải có văn bản xác nhận của cơ quan thuế về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của đơn vị tương ứng với khoảng thời gian đề nghị khen thưởng.

(Ghi chú: Đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ thành phần hồ sơ và báo cáo thành tích theo đúng mẫu quy định, tự kiểm tra, rà soát lại các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng các cấp của cơ quan, đơn vị đã đạt được qua các năm, có theo dõi, đề xuất khen thưởng phù hợp với tiêu chuẩn, nộp hồ sơ và gửi kèm file dữ liệu qua hộp thư điện tử: hnhvinh.cuchi@tphcm.gov.vn).

2. Thời hạn nộp hồ sơ:

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nội dung văn bản và hoàn tất hồ sơ xét thi đua, khen thưởng gửi đến Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ huyện) **trước ngày 08 tháng 12 năm 2023.**

- Giao Phòng Nội vụ huyện tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, Thường trực Ủy ban nhân dân huyện xem xét, khen thưởng và hoàn tất hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Thành phố và Trung ương theo quy định.

(Đính kèm các mẫu văn bản và danh sách đề nghị khen thưởng, mẫu báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể; một số mẫu văn bản khác ... đề nghị các cơ quan, đơn vị tham khảo thêm tại phụ lục của Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố)./. *ng*

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy;
- Văn phòng Huyện ủy;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện;
- Các Hội quần chúng thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PNV.2.HNHVinh.105.

Nguyễn Thị Hằng



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hằng

Mẫu: Văn bản đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng ... năm

Về đề nghị khen thưởng tổng
kết phong trào thi đua yêu
nước năm 2023.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi.

Căn cứ Hướng dẫn số...../HD-UBND ngày.... tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về trình tự, thủ tục, hồ sơ xét danh hiệu thi đua và khen thưởng phong trào thi đua yêu nước năm 2023;

Căn cứ kết quả họp xét thi đua, khen thưởng của

Cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng cho các cá nhân và tập thể có thành tích tốt trong phong trào thi đua yêu nước năm 2023, cụ thể như sau:

1. Đề nghị danh hiệu thi đua

a) Cá nhân:

- Lao động tiên tiến: ... (số lượng đề nghị).
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: ... (số lượng đề nghị).
- Chiến sĩ thi đua Thành phố: ... (số lượng đề nghị).
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc: ... (số lượng đề nghị).

b) Tập thể:

- Tập thể Lao động tiên tiến: ... (số lượng đề nghị).
- Tập thể Lao động xuất sắc: ... (số lượng đề nghị).
- Cờ Thi đua Thành phố: ... (số lượng đề nghị).
- Cờ Thi đua của Chính phủ: ... (số lượng đề nghị).

2. Đề nghị các hình thức khen thưởng

a) Cá nhân:

- Giấy khen (cấp huyện): (số lượng đề nghị).
- Bằng khen (Thành phố, Thủ tướng Chính phủ): (số lượng đề nghị).
- Huân chương Lao động các hạng (nhất, nhì, ba): ... (số lượng đề nghị).

b) Tập thể:

- Giấy khen (cấp huyện): (số lượng đề nghị).

- Bằng khen (Thành phố, Thủ tướng Chính phủ): ... (số lượng đề nghị).
- Huân chương Lao động các hạng (nhất, nhì, ba): ... (số lượng đề nghị).

Cơ quan, đơn vị kính trình Thường trực Ủy ban nhân dân huyện xem xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

(Đính kèm biên bản họp xét, danh sách đề nghị khen thưởng và báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân theo đúng mẫu quy định và các văn bản có liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu: Danh sách đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng năm 2023

(Ban hành kèm theo văn bản số...../..... ngàytháng.....năm..... của)

I. TẬP THỂ

STT	TẬP THỂ	HÌNH THỨC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	KẾT QUẢ BỎ PHIẾU ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	KẾT QUẢ KHEN THƯỞNG
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

Cột (3): Là các danh hiệu thi đua và hình thức đề nghị khen thưởng.

II. CÁ NHÂN

STT	GIỚI TÍNH	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ XẾP LOẠI CB,CC	HÌNH THỨC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	KẾT QUẢ BỎ PHIẾU ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	KẾT QUẢ KHEN THƯỞNG
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Cột (6): Là các danh hiệu thi đua và hình thức đề nghị khen thưởng.

Cột (7): Là kết quả bỏ phiếu đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

Cột (8): Là kết quả đã được khen thưởng trong thời gian qua. 

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu 01: Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ Thi đua của Chính phủ; Cờ Thi đua và Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tập thể Lao động xuất sắc (Đơn vị Quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác.

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN²

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁴.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành Quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành Quyết định

7

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN
(ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị).

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu 2: Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác.

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG²
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (*Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt*):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán³:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành Quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành Quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC
NHẬN, ĐỀ NGHỊ**
(ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(ký tên, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân

sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

Mẫu số 3: Báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc

TÊN ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

**BÁO CÁO
TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CÁC TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC
NĂM.....**

STT	Tên tập thể	Tóm tắt thành tích	Các danh hiệu thi đua là hình thức khen thưởng đã đạt được (kèm theo số Quyết định khen thưởng)
1	PHÒNG A	Trong đơn vị: - Có ? ... % cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ?...% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, chiến sĩ tiên tiến; - Có ?.... cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. - Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Trong những năm qua, đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cụ thể như sau: - -	- Đã được công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến năm (QĐ số ... ngày ... của ...) - Đang đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm ...
2	ĐƠN VỊ B		
3			

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ 
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 4: Báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Bằng khen

TÊN ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

**BÁO CÁO
TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CÁC TẬP THỂ VÀ CÁC CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

STT	Tên tập thể / cá nhân, chức vụ đơn vị công tác	Tóm tắt thành tích	Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã đạt được (kèm theo số Quyết định khen thưởng)
I	TẬP THỂ		
1	PHÒNG A	Trong những năm qua, đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cụ thể như sau: - - -	- Đã được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm (QĐ số ... ngày ... của ...) - Đang đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm ... - Đề nghị tặng Bằng khen của UBND Thành phố về thành tích 02 năm (năm ..., năm ...)
2	ĐƠN VỊ B		
II	CÁ NHÂN		
1	Ông Nguyễn Văn A, Chủ tịch	Trong những năm qua, cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cụ thể như sau: -; - Trong 02 năm qua, có hai sáng kiến cấp cơ sở được công nhận, gồm: - Tên sáng kiến 1 + Nội	- 02 Quyết định công nhận sáng kiến (số... ngày...) - Quyết định công nhận chiến sĩ thi đua cơ sở (số... ngày...) (nếu có) - 02 Quyết định công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (số... ngày...)

		dung + hiệu quả; - Tên sáng kiến 2 + Nội dung + hiệu quả.	
2	Bà Nguyễn Thị B, Trưởng Phòng		
3			

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xác nhận các tập thể và các cá nhân nêu trên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và có các sáng kiến được công nhận, áp dụng hiệu quả trong 02 năm liên tục/.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5: Báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố

TÊN ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO
TÓM TẮT THÀNH TÍCH VÀ TÓM TẮT SÁNG KIẾN CỦA CÁC CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CHIẾN SĨ THI ĐUA THÀNH PHỐ

STT	Tên cá nhân, chức vụ, đơn vị công tác	Tóm tắt thành tích và tóm tắt sáng kiến	Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã đạt được (kèm theo số Quyết định khen thưởng)
1	Ông Nguyễn Văn A, Chủ tịch.....	Trong những năm qua, cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cụ thể như sau: -; -; Sáng kiến được công nhận cấp Thành phố (nêu rõ tên sáng kiến, nội dung và hiệu quả của sáng kiến của cá nhân): + Tên sáng kiến: + Nội dung: + Hiệu quả: + Phạm vi áp dụng:	- Quyết định công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở của 03 năm liên tục... (số... ngày....) - Quyết định công nhận sáng kiến cấp Thành phố ... (số... ngày....)
2	Bà Nguyễn Thị B, Trưởng Phòng		
3			

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ 
(ký tên, đóng dấu)